

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH B
Số: 21/2022/QĐCNTTLH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
H, ngày 07 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Đào Nguyễn Nhật T và chị Nguyễn Thị Kim H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Đào Nguyễn Nhật T và chị Nguyễn Thị Kim H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Đào Nguyễn Nhật T, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn 5, xã Hàm Đức, huyện H, tỉnh B

Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn 5, xã Hàm Đức, huyện H, tỉnh B

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Nguyễn Nhật T và chị Nguyễn Thị Kim H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim H được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Đào Nguyễn Hoàng Oanh, sinh ngày 02/3/2019 và Đào Nguyễn An Nhi, sinh ngày 30/10/2021. Anh Đào Nguyễn Nhật T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Đào Nguyễn An Nhiên, sinh ngày 16/6/2020.

Chị H, anh T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đào Nguyễn Nhật T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi một con tên Đào Nguyễn Hoàng Oanh số tiền 1.500.000 đồng/tháng, kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị M M